

tổ bị cáo và chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H từ ngày 03/10/2023, đến ngày 31/01/2024 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

1.3. Thái Hoài N1; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 26/9/1994; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: B1006, chung cư A, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Thái Văn C và bà Phạm Thị Đ; có vợ Vũ Thị Ngọc Á và 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/9/2023, khởi tố bị cáo và chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H từ ngày 03/10/2023, đến ngày 31/01/2024 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

1.4. Nguyễn Phước T3; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 02/3/1989; nơi đăng ký HKTT: Thôn V, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định; nơi ở: P, chung cư S, đường C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn N2 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T4; có vợ Võ Thị L1 và 01 con, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị khởi tố bị cáo và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 03/10/2023 đến nay; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Hồ Tấn T5, Đinh Tiến D, Trương Thị Thủy N3, Phan Ngọc G, Võ Ngọc V, Đỗ Quốc H2, Bùi Đình H3 và Lê Công T6 không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức của nhóm Lê Minh L:

Thông qua mạng xã hội, Lê Minh L biết nhiều người có nhu cầu làm giả các loại giấy tờ, tài liệu của các cơ quan, tổ chức như Bằng tốt nghiệp Đại học, Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, Chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh, học bạ, bảng điểm, giấy phép lái xe; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô,...nên từ tháng 5/2023, Lê Minh L rủ Huỳnh Minh H1, Hồ Tấn T5 và Thái Hoài N1 cùng tham gia góp tiền để mua các trang thiết bị phục vụ hoạt động làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức nhằm thu lợi bất chính, như: máy khắc Laze, các tấm nhựa in khắc hình con dấu, các loại giấy tờ, phôi gốc, máy in màu, máy in thẻ, mua các file có sẵn hình dấu, hình chữ ký của các cơ quan, tổ chức; mua số sim điện thoại không đăng ký chính chủ để liên hệ với các “cộng tác viên” (người môi giới) hoặc người đặt làm tài liệu giả (khách hàng); mua qua mạng xã hội Facebook 01 tài khoản số 24132417 của Ngân hàng A mang tên Nguyễn Ngọc V1 (không biết thông tin, lai lịch người bán) để nhận tiền đặt làm tài liệu giả do khách hàng chuyển đến. Đồng thời, L thuê 01 căn hộ tại chung cư Đ thuộc quận G, Thành phố

Hồ Chí Minh làm địa điểm thực hiện hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Đến tháng 6/2023, thì chuyển đến địa điểm do Thái Hoài N1 thuê tại căn hộ A, block D23, chung cư B, địa chỉ tại số C, P, phường P, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục thực hiện hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Nhằm tiếp cận và tăng mức độ tương tác với người có nhu cầu làm tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, Lê Minh L và Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 đã mở các trang Website rồi thuê người khác (không xác định được thông tin, lai lịch) đăng các thông tin quảng cáo trên mạng internet về việc làm các loại tài liệu giả uy tín, bảo mật, khó phát hiện, đồng thời công khai đăng số điện thoại để người có nhu cầu làm tài liệu giả liên hệ qua ứng dụng Zalo cung cấp thông tin loại tài liệu cần làm giả, họ tên, tuổi, địa chỉ và địa điểm giao nhận, giá tiền đặt làm tài liệu giả. Sau khi tiếp nhận thông tin khách hàng đặt làm tài liệu giả, Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 đã trực tiếp làm giả các con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức rồi chuyển giao cho khách hàng theo thỏa thuận. Đến tháng 8/2023, Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 không chạy quảng cáo trên các trang Website, để trực tiếp nhận làm tài liệu giả từ khách hàng mà rủ Võ Ngọc V, Lê Công T6, Nguyễn Phước T3 làm “cộng tác viên” tiếp cận và tổng hợp thông tin khách hàng nên V, T6, T3 đã thuê Trương Thị Thủy N3 mở các trang Website đăng các thông tin quảng cáo về việc làm các loại tài liệu giả, nhằm tiếp cận được nhiều khách hàng có nhu cầu đặt làm tài liệu giả của cơ quan, tổ chức và chuyển thông tin cho nhóm của L làm giả tài liệu cho khách hàng theo yêu cầu. Để thuận tiện trong việc tiếp nhận thông tin khách hàng, Lê Minh L lập ra các nhóm Telegram, gồm L, H1, N1, T5 và V hoặc T6 hoặc T3 để trao đổi nội dung làm giả tài liệu với cách thức như sau:

- Cách thức làm giả con dấu của cơ quan, tổ chức: Hồ Tấn T5 lên mạng tìm hình dấu cần làm giả của cơ quan, tổ chức, sau đó sử dụng máy khắc laser để khắc dấu, chữ lên tấm nhựa mềm, tạo ra con dấu giả của cơ quan, tổ chức.

- Cách thức làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức: Để làm giả các tài liệu trên phôi cứng (Giấy phép lái xe, Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô): Sau khi Võ Ngọc V, Lê Công T6, Nguyễn Phước T3, Trương Thị Thủy N3 cung cấp thông tin như loại tài liệu cần làm giả, họ tên tuổi, địa chỉ và địa điểm giao nhận tài liệu giả...qua nhóm T7, Huỳnh Minh H1 sử dụng máy tính để nhập các thông tin liên quan ghép vào các file có sẵn chữ ký, hình dấu giả của cơ quan, tổ chức in ra trên phôi cứng, sau đó đưa cho Hồ Tấn T5 ép, dán dạ quang để hoàn thành việc làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Để làm giả các tài liệu trên giấy cứng như bằng tốt nghiệp đại học, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, chứng chỉ: Sau khi Võ Ngọc V, Lê Công T6, Nguyễn Phước T3, Trương Thị Thủy N3 cung cấp thông tin như loại tài liệu cần làm giả, họ tên tuổi, địa chỉ và địa điểm giao nhận tài liệu giả... qua nhóm T7, Thái Hoài N1 sử dụng máy vi tính để nhập các thông tin liên quan ghép vào các file có sẵn chữ ký, hình dấu của cơ quan, tổ chức rồi in ra trên giấy cứng, sau đó đưa cho T5 để T5 cắt, dán đè- can vào mặt sau của tài liệu. Nếu tài liệu cần làm giả không có sẵn hình chữ ký của người có thẩm quyền ký cấp tài liệu trên file, chỉ in được hình dấu giả của cơ quan, tổ chức thì sau khi in ra, L sẽ tự ký giả chữ ký của người có thẩm quyền lên các tài liệu này là hoàn thành việc

làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Để làm giả các tài liệu trên giấy mềm khổ lớn như học bạ, bảng điểm: Thái Hoài N1 sử dụng máy tính nhập các thông tin liên quan ghép vào các file có sẵn chữ ký, hình dấu của cơ quan, tổ chức in ra và chuyển cho Lê Minh L ký giả chữ ký của người có thẩm quyền lên các tài liệu sau đó chuyển cho Hồ Tấn T5 đóng hình dấu giả của cơ quan, tổ chức lên tài liệu để hoàn thành việc làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức.

Sau khi hoàn thành việc làm giả tài liệu, Lê Minh Luân C1 tài liệu giả cho Võ Ngọc V, Lê Công T6, Nguyễn Phước T3 rồi V, T6, T3 chuyển giao cho khách hàng đặt làm tài liệu giả. Khách hàng thanh toán tiền bằng hình thức chuyển khoản đến tài khoản ngân hàng không chính chủ do V, T6, T3 cung cấp; sau đó V, T6, T3 tiếp tục chuyển đến tài khoản ngân hàng không chính chủ do Lê Minh L cung cấp và L giao cho Thái Hoài N1 quản lý tài khoản này. Sau khi rút tiền về, Thái Hoài N1 giao tiền cho Hồ Tấn T5 quản lý và chi trả các khoản chi phí liên quan đến hoạt động làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; số tiền còn lại chia nhau hưởng lợi theo tỷ lệ: Huỳnh Minh H1 hưởng lợi 30%, Lê Minh L, Thái Hoài N1 mỗi người hưởng lợi 25%, Hồ Tấn T5 hưởng lợi 20%. Bằng các phương thức, thủ đoạn nêu trên, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội cụ thể như sau:

1. Hành vi làm giả con dấu của cơ quan, tổ chức của các bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5: Để làm được các tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, trong khoảng thời gian từ tháng 5/2023 đến ngày 22/9/2023, Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 đã 30 lần làm giả 30 con dấu của cơ quan, tổ chức gồm: 01 con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; 02 con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; 01 con dấu của Trường T14, Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh H; 01 con dấu của Trường Cao đẳng N6, Ủy ban nhân dân tỉnh T; 01 con dấu của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H; 01 con dấu của Trường trung học phổ thông L2, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Q; 01 con dấu của Trường trung học phổ thông T15, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố H; 01 con dấu của Trường trung học phổ thông T16, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh B; 01 con dấu của Trường trung học phổ thông N7, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố H; 01 con dấu của Trường THPT T17, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Q; 01 con dấu của Trường trung học phổ thông D2, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh N; 01 con dấu của Cục Q, Bộ X; 01 con dấu của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh T; 01 con dấu của Trường B, Bộ T18; 01 con dấu của Trường Đại học K; 01 con dấu của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố H; 01 con dấu của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh T; 01 con dấu của Phòng C2, Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang; 01 con dấu của Sở T, tỉnh Bắc Ninh; 01 con dấu của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh T; 01 con dấu của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh N; 01 con dấu của Phòng C2, Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn; 01 con dấu của Trường Cao đẳng N8; 01 con dấu của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố H; 01 con dấu của Sở xây dựng H thành phố H; 01 con dấu của Trường Trung học phổ thông L3, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố H; 01 con dấu của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh H; 01 con dấu của Phòng C2, Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An; 01 con dấu của Phòng C2, Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi làm giả các con dấu, Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 đã sử dụng trong quá trình làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức

(gồm các tài liệu giả đã thu giữ khi khám xét khẩn cấp, các tài liệu giả thu giữ từ Phan Ngọc H4 và các tài liệu khác đã giao cho khách hàng nhưng không thu giữ, chứng minh được). Các con dấu giả trên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H phát hiện, thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở, nơi làm việc của Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 tại căn hộ A, Chung cư B, số C P, phường P, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 22/9/2023.

2. Hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức của các bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/9/2023 đến ngày 22/9/2023, Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 đã 08 lần nhận làm giả 13 tài liệu của cơ quan, tổ chức từ các “cộng tác viên” và khách hàng trực tiếp đặt làm tài liệu giả, cụ thể: Ngày 15/9/2023, Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 nhận thông tin từ bị cáo Võ Ngọc V (cộng tác viên) về việc đặt làm giả 03 tài liệu, gồm: 01 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh N, đề tên: Đặng Thanh P1, ngày sinh 27/11/1988; nơi sinh N, Nghệ An và 02 bản sao công chứng của Văn phòng C3, Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh N, đề tên: Đặng Thanh P1, ngày sinh 27/11/1988; nơi sinh: N, Nghệ An với giá 500.000 đồng. Đối với 03 tài liệu này, nhóm Lê Minh L đã gửi đến người nhận Đặng Thanh P1 theo thông tin địa chỉ do Võ Ngọc V cung cấp. Ngày 15/9/2023, Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 nhận thông tin từ bị cáo Nguyễn Phước T3 (cộng tác viên) về việc đặt làm giả 01 tài liệu là Học bạ Trung học phổ thông của Trường trung học phổ thông M1 thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh G, đề tên: Bùi Thị Dương T8, sinh ngày 10/08/1994, địa chỉ hiện tại: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai với giá 1.200.000 đồng. Sau khi làm xong tài liệu giả, Lê Minh Luân C1 tài liệu giả cho anh Phan Ngọc H4 (sinh năm 1997, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Phú Yên) theo địa chỉ Nguyễn Phước T3 cung cấp nhưng anh H4 chưa chuyển giao được cho khách hàng và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H thu giữ từ anh Phan Ngọc H4. Ngày 17/9/2023, Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 nhận thông tin từ bị cáo Lê Công T6 (cộng tác viên) về việc đặt làm giả 01 tài liệu là Giấy phép lái xe hạng A1 của Sở Giao thông vận tải thành phố H, đề tên: Nguyễn Văn H5; ngày sinh: 04/03/1998; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: 7 T đường S, phường N, quận B, thành phố Hà Nội với giá 300.000 đồng. Đối với tài liệu này, nhóm Lê Minh L chưa kịp chuyển giao và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H thu giữ. Ngày 18/9/2023, Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 nhận thông tin từ bị cáo Võ Ngọc V (cộng tác viên) về việc đặt làm giả 01 tài liệu là Bằng tốt nghiệp Đại học của trường đại học G1, loại hình đào tạo: chính quy; ngành: Kỹ sư xây dựng cầu đường, đề tên người được cấp bằng: Nguyễn Khánh Đ1, sinh ngày 22/10/1979 tại Hà Tĩnh với giá 500.000 đồng. Đối với tài liệu này nhóm Lê Minh L chưa kịp chuyển giao và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H thu giữ. Từ ngày 17/9/2023 đến ngày 22/9/2023, Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 nhận thông tin về việc làm giả 07 tài liệu từ khách hàng không rõ thông tin, lai lịch. Sau khi làm xong 07 tài liệu giả, các bị cáo chưa kịp chuyển giao cho khách hàng thì bị Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an tỉnh H phát hiện, thu giữ, gồm: 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng nghề của trường Cao đẳng N9, N4 đào tạo: Điện công nghiệp, đề tên người được cấp bằng: Trần Ngọc T9, Ngày sinh 07/05/1985; nơi sinh: K, Thái Bình với giá 500.000 đồng; 01 chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh của Sở Y tế thành phố H, đề tên: Liêu Thị Thanh P2, sinh ngày 27/06/1991, chỗ ở hiện nay: Thị trấn H, Huyện Đ, tỉnh Long An và 03 bản sao công chứng của Phòng C4, Sở tư pháp thành phố Hồ Chí Minh chứng thực Chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh của Sở Y tế thành phố H, đề tên: Liêu Thị Thanh P2, sinh ngày 27/06/1991, chỗ ở hiện nay: Thị trấn H, Huyện Đ, tỉnh Long An với giá 500.000 đồng; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, B2 của Sở Giao thông vận tải thành phố H, đề tên: Lê Hồng Đ2; ngày sinh: 18/10/1980; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: B N, phường B, quận L, thành phố Hà Nội với giá 300.000 đồng; 01 Giấy phép lái xe hạng D của Sở Giao thông vận tải tỉnh T, đề tên: Nguyễn Hữu H6; ngày sinh: 12/09/1991; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: Xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa với giá 300.000 đồng. Đối với các cộng tác viên hoặc khách hàng đặt làm tài liệu giả nêu trên đều đã chuyển tiền làm tài liệu giả cho Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 qua tài khoản số 24132417 tại Ngân hàng A mang tên Nguyễn Ngọc V1. Tổng số tiền các bị cáo thu lợi bất chính từ việc làm giả 13 tài liệu nêu trên là 4.100.000 đồng. Theo tỷ lệ quy ước, Lê Minh L thu lợi 1.025.000 đồng; Huỳnh Minh H1 thu lợi 1.230.000 đồng; thái Hoài N1 thu lợi 1.025.000 đồng; Hồ Tấn T5 thu lợi 820.000 đồng.

3. Hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức của bị cáo Nguyễn Phước

T3: Trong tháng 9/2023, Nguyễn Phước T3 đã 13 lần tiếp nhận và cung cấp thông tin để các bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 và người khác (không rõ thông tin, lai lịch) làm giả 16 tài liệu, thu lợi 1.400.000 đồng, cụ thể: Khoảng đầu tháng 9/2023, Nguyễn Phước T3 tiếp nhận từ khách hàng là Bùi Thị Dương T8 (sinh năm 1994, trú tại thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai) đặt làm giả 01 tài liệu là Học bạ Trung học phổ thông của Trường trung học phổ thông M1 thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh G, đề tên: Bùi Thị Dương T8, sinh ngày 10/08/1994, địa chỉ hiện tại: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai với giá 4.500.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Phước T3 chuyển thông tin đến nhóm Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 làm giả với giá 1.200.000 đồng. Sau khi làm xong tài liệu giả, Lê Minh Luân C1 cho anh Phan Ngọc H4 (sinh năm 1997, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Phú Yên) theo địa chỉ Nguyễn Phước T3 cung cấp để anh H4 chuyển giao cho khách hàng nhưng H4 không biết là tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Do không cần sử dụng nên Bùi Thị Dương T8 không nhận tài liệu giả và không trả tiền làm tài liệu giả cho T3 nhưng T3 đã tự trả cho nhóm của Lê Minh L số tiền 1.200.000 đồng. Đối với tài liệu này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H thu giữ từ anh Phan Ngọc H4. Ngày 09/9/2023, một khách hàng sử dụng tài khoản zalo mang tên “Hoàng Tuấn Đ3” (không rõ thông tin lai lịch, địa chỉ) trao đổi với Nguyễn Phước T3 đặt làm giả 04 tài liệu, gồm: 01 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh H, đề tên Nguyễn Minh H7, sinh ngày 18/01/1997 và 03 bản sao công chứng của Văn Phòng C5, thành phố Hà Nội chứng thực Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của Sở

Giáo dục và Đào tạo tỉnh H, đề tên Nguyễn Minh H7, sinh ngày 18/01/1997 với giá 1.800.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Phước T3 chuyển thông tin đến người sử dụng tài khoản “Hero” (không rõ thông tin lai lịch, địa chỉ) đặt làm giả 04 tài liệu này với giá 400.000 đồng. Sau khi nhận tài liệu giả, khách hàng đã chuyển khoản đến tài khoản số 105877162269 Ngân hàng V2 thanh toán cho T3 số tiền 1.800.000 đồng, T3 chuyển khoản trả 400.000 đồng cho người làm giả, T3 thu lợi bất chính số tiền 1.400.000 đồng. Trong tháng 9/2023, 10 khách hàng (không rõ thông tin lai lịch, địa chỉ) trao đổi qua tài khoản Z mang tên “T” (*đăng ký bằng số điện thoại 0946.095.662 do T3 quản lý, sử dụng*) đặt Nguyễn Phước T3 làm giả 11 tài liệu, gồm: 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp của Trường T19, đề tên Nguyễn Cảnh H8, sinh ngày 22/02/2001; 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng của Trường Đại học C6, đề tên Nguyễn Đăng H9, sinh ngày 14/9/1997; 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng của Trường Đại học T19, đề tên Đinh Ngọc T10, sinh ngày 30/10/1990; 01 Bằng Kỹ sư của Trường Đại học M2- Địa chất, đề tên Nguyễn Minh T11, sinh ngày 03/7/1988; 01 Chứng chỉ ngoại ngữ Tiếng Anh của Trường Đại học T19, đề tên Trần Thị N5, sinh ngày 04/3/1981; 01 Bằng Kỹ sư của Trường Đại học Công nghiệp thực phẩm thành phố H, đề tên Nguyễn Đình T12, sinh ngày 19/12/2001; 01 Bằng tốt nghiệp Đại học của Trường Đại học C7, đề tên Trần Văn M, sinh ngày 31/12/1971; 01 Bằng Kỹ sư của Trường Đại học Công nghiệp thành phố H, đề tên Phạm Quang H10, sinh ngày 01/01/1990; 01 Bằng tốt nghiệp Đại học của Trường Đại học T19, đề tên Nguyễn Công H11, sinh ngày 10/9/1987; 01 Bằng Kỹ sư của Trường Đại học L4, đề tên Nguyễn Văn T13, sinh ngày 23/01/1993; 01 Bằng Cử nhân của Học viện T20, đề tên Nguyễn Tuấn D1, sinh ngày 17/11/1999 với giá 2.000.000 đồng/1 tài liệu. Sau đó, Nguyễn Phước T3 chuyển thông tin đến người sử dụng tài khoản “Hero” (không rõ thông tin lai lịch, địa chỉ) đặt làm giả tài liệu trên với giá 400.000 đồng/1 tài liệu. Sau khi nhận các tài liệu giả trên, Nguyễn Phước T3 thuê anh Phan Ngọc H4 chuyển giao cho khách hàng nhưng T3 không liên lạc được với khách hàng nên anh H4 chưa giao tài liệu trên. Giữa khách hàng với T3 và giữa T3 với người sử dụng tài khoản Zalo “Hero” chưa thanh toán tiền với nhau. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã thu giữ các tài liệu từ Phan Ngọc H4.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn nêu hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức của bị cáo Võ Ngọc V, bị cáo Lê Công T6; hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức của nhóm Đinh Tiến D.

Tại các bản Kết luận giám định số 895 ngày 02/10/2023; số 903 ngày 11/10/2023, số 937 ngày 16/10/2023, số 1104 ngày 09/11/2023, số 212 ngày 17/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận các con dấu, tài liệu đã thu giữ trong quá trình điều tra là các con dấu, tài liệu giả. (39 con dấu, 53 tài liệu).

Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5: 30 con dấu giả, 09 tài liệu giả; 46 công cụ phương tiện mà các bị cáo sử dụng để làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; thu giữ theo đơn trình báo của công dân 07 tài liệu giả. Ngoài ra, các bị cáo đã giao nộp số tiền thu lợi bất chính là: Huỳnh Minh H1: 1.230.000 đồng, Nguyễn Phước T3: 1.100.000

đồng, Lê Minh L: 1.025.000 đồng, Thái Hoài N1: 1.025.000 đồng, Hồ Tấn T5: 820.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1 phạm tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Phước T3 phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh L 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023 đến ngày 06/02/2024.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Minh H1 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023 đến ngày 31/01/2024.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thái Hoài N1 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023 đến ngày 31/01/2024.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T3 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Căn cứ khoản 4 Điều 341, khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bổ sung các bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Nguyễn Phước T3, mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Hồ Tấn T5, Đinh Tiến D, Trương Thị Thủy N3, Phan Ngọc G, Võ Ngọc V, Đỗ Quốc H2, Bùi Đình H3 và Lê Công T6; về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Cùng ngày 26/7/2024, các bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Nguyễn Phước T3 kháng cáo giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Thái Hoài N1 kháng cáo giảm nhẹ và án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1 vắng mặt và có đơn đề nghị xử vắng mặt.

Bị cáo Nguyễn Phước T3 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo

của các bị cáo, kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1 về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Phước T3 về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho các bị cáo L, H1, N1 mỗi bị cáo 01 năm tù; giảm cho bị cáo T3 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo L, H1 và N1 có đơn vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt theo quy định.

[2]. Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, lời khai các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai bị cáo T3 tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thống nhất với kết luận của Tòa án cấp sơ thẩm như sau: Do muốn thu lợi bất chính nên các bị cáo đã cùng nhau thực hiện hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức cho người khác. Từ tháng 5/2023 đến tháng 9/2023, nhóm các bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5 đã 30 lần làm giả 30 con dấu và 08 lần làm giả 13 tài liệu của cơ quan, tổ chức; Võ Ngọc V giúp sức cung cấp thông tin cho nhóm của L, H1, N1, T5 02 lần làm giả 04 tài liệu; Lê Công T6 giúp sức cung cấp thông tin cho nhóm của L, H1, N1, T5 01 lần làm giả 01 tài liệu; Nguyễn Phước Toàn giúp sức cung cấp thông tin cho nhóm của L, H1, N1, T5 01 lần làm giả 01 tài liệu và giúp sức cho người khác (không rõ thông tin, lai lịch) 12 lần làm giả 15 tài liệu của cơ quan, tổ chức. Bị cáo Đinh Tiến D đã 09 lần trực tiếp làm giả 09 con dấu; 04 lần làm giả 16 tài liệu của cơ quan, tổ chức. Bị cáo Bùi Đình H3 giúp sức cung cấp thông tin khách hàng cho Đinh Tiến D 01 lần làm giả 03 tài liệu của cơ quan, tổ chức. Bị cáo Đỗ Quốc H2 tiếp nhận thông tin từ khách hàng rồi đặt cho người khác (không xác định được thông tin, lai lịch) 01 lần làm giả 04 tài liệu của cơ quan, tổ chức. Bị cáo Phan Ngọc G tiếp nhận thông tin từ khách hàng rồi đặt cho người khác (không xác định được thông tin, lai lịch) 01 lần làm giả 03 tài liệu của cơ quan, tổ chức và giúp sức cho bị cáo Đỗ Quốc H2 01 lần chuyển giao 04 tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Bị cáo Trương Thị Thủy N3 đã lập 11 trang Website với 19 tên miền để đăng thông tin quảng cáo về việc nhận làm tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, giúp sức cho các bị cáo Nguyễn Phước T3, Võ Ngọc V, Lê Công T6, Bùi Đình H3, Phan Ngọc G, Đỗ Quốc H2 19 lần làm giả 31 tài liệu của cơ quan, tổ chức. Thông qua thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lê Minh L, Thái

Hoài N1 đã thu lợi bất chính mỗi người 1.025.000 đồng, bị cáo Huỳnh Minh H1 thu lợi bất chính 1.230.000 đồng, bị cáo Nguyễn Phước T3 thu lợi bất chính 1.400.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Hồ Tấn T5, Đinh Tiến D đã phạm vào tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự; Hành vi của các bị cáo Trương Thị Thủy N3, Nguyễn Phước T3, Phan Ngọc G đã phạm vào tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Võ Ngọc V đã phạm vào tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự; Hành vi của các bị cáo Đỗ Quốc H2, Bùi Đình H3 đã phạm vào tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Lê Công T6 đã phạm vào tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt các bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều luật của Bộ luật hình sự như đã nhận định trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Hồ Tấn T5, Đinh Tiến D, Trương Thị Thủy N3, Phan Ngọc G, Võ Ngọc V, Đỗ Quốc H2, Bùi Đình H3 và Lê Công T6 không có kháng cáo và không bị kháng nghị, nên bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

[4]. Xét kháng cáo của các bị cáo L, H1, N1 và T3, xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính về tài liệu, con dấu của cơ quan, tổ chức và uy tín của cơ quan Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Trong vụ án, bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1 trực tiếp làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; bị cáo Nguyễn Phước T3 giúp sức trực tiếp cho các bị cáo L, H1, N1 thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, số lượng làm giả con dấu tài liệu, vai trò, số tiền thu lợi bất chính, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ,...Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Minh L 48 tháng tù, bị cáo Huỳnh Minh H1 48 tháng tù, bị cáo Thái Hoài N1 48 tháng tù, bị cáo Nguyễn Phước T3 42 tháng tù là thỏa đáng. Tại cấp phúc thẩm, ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã được áp dụng, các bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới như: đơn được chính quyền xác nhận hoàn cảnh khó khăn; lao động chính, bố mẹ già yếu, con nhỏ; thư cảm ơn của cơ quan có thẩm quyền tích cực ủng hộ phong trào; hóa đơn nộp án phí sơ thẩm; bị cáo L cung cấp quyết định xuất ngũ hoàn thành nghĩa vụ; bị cáo T3 bị bệnh viêm gan, nộp tiền phạt bổ sung; bị cáo N1 vợ bị bệnh và đang có thai sức khỏe yếu...đây là những tình tiết giảm nhẹ mới, nên cấp phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho cả bốn bị cáo. Do được hưởng tình tiết mới, có căn cứ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt chính cho cả bốn bị cáo, thể hiện sự khoan hồng nhưng vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4]. Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại phiên tòa là có cơ sở, được chấp nhận.

[5]. Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận, nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Nguyễn Phước T3.

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể như sau:

2.1. Căn cứ điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38, khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Minh L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, về tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023 đến ngày 06/02/2024. Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2.2. Căn cứ điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38, khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh H1 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, về tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023 đến ngày 31/01/2024. Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2.3. Căn cứ điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38, khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Hoài N1 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, về tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023 đến ngày 31/01/2024. Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2.4. Căn cứ điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38, khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T3 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, về tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Các bị cáo Lê Minh L, Huỳnh Minh H1, Thái Hoài N1, Nguyễn Phước T3 không phải chịu án phí phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Đình Lực